

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày 26/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thị Huệ**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lương Quang Toán**.

2. Ông **Hoàng Văn Lang**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Mạnh Hồng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Minh Tú** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/HSST ngày 06/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 13/11/2020 đối với bị cáo:

Bàn Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/4/1979; nơi sinh: Huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn C, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Bàn Văn Q (đã chết) và bà Đặng Thị S (đã chết); Có vợ: Bàn Hồng N (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2000 (đã chết), con nhỏ sinh năm 2003; Anh chị em: Có 03 anh chị em, bị cáo là thứ nhất.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 14/3/2019 bị Công an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (hình thức phạt tiền 750.000đ, đã nộp phạt).

- Nhân thân:

+ Năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 24 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số: 23/2005/STHS ngày 27/7/2005).

+ Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội Đánh bạc (Bản án số: 38/2008/HSST ngày 28/8/2008).

+ Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 07 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt với Bản án số 38/2008/HSST của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ buộc chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 07 năm 07 tháng tù (Bản án số: 07/2010/HSST ngày 18/3/2010); Hạnh đã chấp hành xong các quyết định của bản án. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Lương Văn S, sinh năm 1995.
- Anh Trương Văn S1, sinh năm 1986.
- Ông Lương Văn S2, sinh năm 1960.
- Anh Đặng Văn L, sinh năm 1989.
- Anh La Văn H, sinh năm 1992.
- Bà Ngô Thị Ch, sinh năm 1967.
- Chị Lương Thị V, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Chị Ngô Thị L1, sinh năm 1975.

HKTT: Tổ dân phố Ng, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Đặng Phúc M, sinh năm 1990.
- Anh Phan Văn Th, sinh năm 1992.
- Anh Hứa Văn H1, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Chị Ngô Hoài V1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã V, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

(S, S1, S2, L, H, Ch, V, L1, M, Th, H1, V1 đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 24/02/2020, Bàn Văn H, sinh năm 1979, trú tại Thôn C, xã Th, huyện Na Hang được Lương Văn S, sinh năm 1995 (trú cùng thôn) mời đến nhà ăn cơm. Cùng ăn cơm tại nhà S còn có Lương Văn S2, sinh năm 1960, Ngô Thị Ch, sinh năm 1967, Lương Sĩ C, sinh năm 1990, Trương Văn S1, sinh năm 1986 và Đặng Văn L, sinh năm 1989 (đều trú cùng thôn); trong khi ăn cơm có Ngô Hoài V1, sinh năm 1981, trú tại Thôn Ph, xã V, huyện Chiêm Hóa và Ngô Thị L1, sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Ng, thị trấn N, huyện Na Hang; Đặng Phúc M, sinh năm 1990, Phan Văn Th, sinh năm 1992, cùng trú tại thôn B, xã Th, huyện Na Hang lần lượt đến nhà Sáu chơi.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, H thấy S chuẩn bị 04 quân bạc bằng tre hình vuông, một mặt được bôi đen và lấy 01 chiếc đĩa sứ, 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc chiếu cói; 01 bóng đèn led; 01 quần trẻ em bằng vải màu hồng cho vào trong một chiếc bao tải dứa màu xanh và 01 bình ắc quy rồi cùng S1, L1, M cùng nhau đi lên đồi cây trồng nguyên liệu của Nhà máy giấy Na Hang (phía sau nhà S) nên H đi theo để đánh bạc. Lên đến nơi, S trải chiếu trên nền đất trống, bằng phẳng và mắc bóng đèn vào bình ắc quy để thấp sáng, dùng bát, đĩa, quân bạc mang theo để chuẩn bị xóc cái thì thấy Lương Văn S2, Ngô Thị L1, Ngô Thị V1, Ngô Thị Ch và Lương Thị V (trú cùng thôn với H) đến tham gia đánh bạc cùng. Mọi người thống nhất đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. S là người xóc cái, quy ước phía bên tay phải Sáu là cửa chắn, bên tay trái S là cửa lẻ, người đánh bạc sẽ tùy ý đặt tiền cược ở một trong hai bên chắn, lẻ; việc thắng, thua được xác định dựa trên số mặt đen, trắng của 04 quân bạc lật trên đĩa (*02 trắng, 02 đen hoặc 04 trắng hoặc 04 đen là chắn, kết quả ngược lại là lẻ*), ai đặt cược đúng sẽ được gấp đôi tiền cược và ngược lại ai đặt sai sẽ mất hết số tiền đặt cược. Quá trình chơi, ai nhận mở bát sẽ có trách nhiệm trả tiền cho người thắng cược và được lấy tiền của người thua. Mức tiền cược mỗi ván ít nhất 10.000 đồng, không giới hạn mức cược cao nhất. Quá trình đánh bạc S thấy H, S1, Th, L thắng bạc nên xin mỗi người 50.000đ. Trong khi đánh bạc thì có thêm La Văn H, sinh năm 1992, Lương Văn Th, Lương Sĩ C (cùng trú tại thôn với H) và Hứa Văn H1, sinh năm 1985, trú tại thôn B, xã Th, huyện Na Hang đến; H1 và H vào tham gia đánh bạc, còn C, Th ngồi xem. H và đồng phạm đánh bạc đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Na Hang phát hiện, lập Biên bản vi phạm hành chính tại chỗ đối với: Lương Văn S2, Lương Văn S, Ngô Thị Ch, Ngô Thị L1, Ngô Hoài V1, Lương Thị V, Đặng Phúc M. Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 1.840.000đồng (*Một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng*); tạm giữ trên người các đối tượng đánh bạc gồm: 3.200.000đ của Lương Văn S2; 600.000đ của Lương Văn S; 350.000đ của Ngô Hoài V1; 250.000đ của Ngô Thị L1, cùng các đồ vật để phục vụ đánh bạc (*Bát, đĩa, quân vị, chiếu, bình ắc quy, bóng đèn, bao tải dứa*). Trương Văn S1, Phan Văn Th, Hứa Văn H1, Đặng Văn L, La Văn H bỏ chạy sau đó đã ra trình diện Cơ quan Công an; riêng Bàn Văn H bỏ chạy sau đó bỏ trốn khỏi địa phương và đi làm thuê tại tỉnh Bình Dương, Hải Phòng; đến ngày 28/9/2020, Hạnh bị Công an tỉnh Tuyên Quang bắt truy nã.

Quá trình điều tra, Bàn Văn H và các đối tượng khai nhận số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

- Bàn Văn H: Sử dụng 490.000đ vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh có ván thắng, thua không xác định được; cho Sáu 50.000đ, sau khi bị Công an phát hiện thì bỏ chạy, để lại toàn bộ tiền tại chiếu bạc.

- Lương Văn S2: Sử dụng 3.300.000đ vào mục đích đánh bạc, thua 100.000đ, còn lại 3.200.000đ đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

- Lương Văn S: Là người chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, xóc cái cho các đối tượng khác đánh bạc, sử dụng 600.000đ mục đích để đánh bạc, đã giao nộp cho Cơ quan điều tra; trong quá trình đánh bạc S xin của S1, Th, L, H mỗi người 50.000đồng, tổng 200.000đ, toàn bộ số tiền xin được Sáu để dưới chiếu bạc.

- Trương Văn S1: Sử dụng 400.000đ vào mục đích đánh bạc, trong khi đánh bạc cho Lương Văn S 50.000đ, đánh nhiều ván bị thua 300.000đ, còn lại 50.000đ đã giao nộp Cơ quan điều tra.

- La Văn H: Sử dụng 300.000đ vào mục đích đánh bạc, đánh nhiều ván bị thua hết;

- Ngô Thị L1: Mang theo 2.800.000đ, sử dụng 300.000đ vào mục đích đánh bạc, bị thua 50.000đ, còn lại 2.500.000đ. Liệu đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 2.750.000đ.

- Đặng Phúc M: Sử dụng 200.000đ vào mục đích đánh bạc, đánh nhiều ván bị thua hết;

- Phan Văn Th: Sử dụng 170.000đ vào mục đích đánh bạc, trong khi đánh bạc cho Lương Văn S 50.000đ; còn 120.000đ đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

- Ngô Hoài V1: Mang theo 350.000đ, sử dụng 150.000đ vào mục đích đánh bạc, đang đặt cửa thì bị phát hiện; Viện đã giao nộp toàn bộ số tiền 350.000đ cho Cơ quan điều tra.

- Ngô Thị Ch: Sử dụng 100.000đ vào mục đích đánh bạc, đã bị thua hết;

- Đặng Văn L: Sử dụng 100.000đ vào mục đích đánh bạc, trong khi đánh bạc cho Lương Văn S 50.000đ, còn lại 50.000đ đã bị thua hết.

- Hứa Văn H1: Sử dụng 50.000đ vào mục đích đánh bạc, đã bị thua hết.

- Lương Thị V: Sử dụng 50.000đ vào mục đích đánh bạc, bị thua hết.

Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.210.000đ (*Sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng*).

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 bát, 01 đĩa sứ trắng men màu trắng, 04 quân bạc hình vuông bằng tre (một mặt bôi đen, kích thước 01 cm x 01cm); 01 bóng đèn led; 01 quần dài trẻ em màu hồng, 01 bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu ROCKET; 01 chiếu cói; 01 bao tải dừa màu xanh (đều đã qua sử dụng); tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Lương Văn S; Tạm giữ tổng số tiền:

8.910.000đ [trong đó: tạm giữ tại chiếu bạc: 1.840.000đ; tạm giữ của Lương Văn S: 600.000đ; Lương Văn S2: 3.200.000đ; Phan Văn Th: 120.000đ, Ngô Hoài V1: 350.000đ; Ngô Thị L1: 2.750.000đ; Trương Văn S1: 50.000đ]. Toàn bộ vật chứng đã được xử lý tại Bản án số 21/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Bàn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 29/CT-VKSNH ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Bàn Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bàn Văn H từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nhà ở, không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Toàn bộ vật chứng đã được xử lý tại Bản án số 21/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang không đề nghị xử lý.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung của vụ án:* Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 40 phút ngày 24/02/2020, tại đồi cây nguyên liệu của Nhà máy giấy huyện Na Hang

(thuộc Thôn C, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang), bị cáo Bàn Văn Hạnh đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa cùng các đối tượng: Lương Văn S, Lương Văn S2, Trương Văn S1, La Văn H, Ngô Thị L1, Đặng Phúc M, Phan Văn Th, Ngô Hoài V1, Ngô Thị Ch, Đặng Văn L, Hứa Văn H1 và Lương Thị V. Tổng số tiền sử dụng vào đánh bạc là: 6.210.000đồng (*Sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng*), trong đó Bàn Văn H sử dụng 490.000đ để đánh bạc.

[3]. *Về áp dụng pháp luật*: Hội đồng xét xử xét thấy, tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc trong phạm vi quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng số: 27/CT-VKSNH ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, bị cáo biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương đi làm ăn ở nhiều nơi gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này tuy bị cáo và các đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc, nhưng bị cáo và các đối tượng khác không có sự bàn bạc cụ thể, không có sự phân công canh gác, thu tiền hồ, nên chỉ có căn cứ xác định đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét, áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù giam mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có nhà ở, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng liên quan đến vụ án*: Toàn bộ vật chứng đã được xử lý tại Bản án số 21/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. *Về các vấn đề khác*: Đối với hành vi đánh bạc trái phép của Lương Văn S2, Trương Văn S1, Lương Văn S, La Văn H, Đặng Phúc M, Đặng Văn L, Phan Văn Th,

Ngô Hoài V1, Ngô Thị L1, Ngô Thị Ch, Hứa Văn H1, Lương Thị V đã được làm rõ và xử lý tại Bản án số: 21/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, nên không đề cập xem xét.

[8]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Bàn Văn H phạm tội "Đánh bạc".

2. *Về hình phạt*: Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bàn Văn H 08 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2020.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bàn Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

2. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/11/2020)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Na Hang;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VT.

T/M . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Thị Huệ